

Bản án số: 204/2023/DS-PT

Ngày: 10/5/2023.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Viết Văn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hà;

Ông Lê Thanh Bình.

- Thư ký phiên toà: Ông Quán Việt Phương – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:
Bà Ngô Phương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án thụ lý số 636/2022/TLPT-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 48/2022/DS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2023/QĐ-PT ngày 20/4/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QT(VIB);

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Toà nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1 thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Tầng 4- Toà nhà Coninco – 04 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. *Người đại diện theo ủy quyền là bà Lý Tố Oanh, cán bộ của Ngân hàng TMCP QT(văn bản uỷ quyền số*

049175.23 ngày 09/5/2023).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982;

Bà Bùi Thị Thủy, sinh năm 1986;

Đều trú tại: Xóm 2, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Bùi Quang Bảo, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Trọng, sinh năm 1966; đều trú tại: Xóm 4, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Bà Bùi Thị Thủy, ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng đã ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh T đại diện giải quyết việc tranh chấp nêu trên (có chứng thực của UBND xã Thạch Thán ngày 07/4/2022).

Người kháng cáo, ông Nguyễn Thanh T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án dân sự sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa thì nguyên đơn và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Ngô Thị Thu Hằng trình bày:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy đã vay vốn tại VIB Chi nhánh Nguyễn Huệ – PGD Thạch Thất với tổng số tiền là 500.000.000 đồng (*năm trăm triệu đồng chẵn*) theo Hợp đồng tín dụng số 069/HDTD1-VIB057/11 ngày 05/07/2011. Thời hạn vay là 12 tháng, thời hạn mỗi khế ước nhận nợ tối đa không quá 06 tháng; thời hạn hiệu lực của hợp đồng kể từ 05/7/2011 đến 05/7/2012. Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh vật liệu xây dựng. Hình thức giải ngân: Tiền mặt. Lãi suất 17,5%/năm, áp dụng tại thời điểm giải ngân, điều chỉnh 03 tháng/lần bằng điều chuyển vốn kinh doanh VND kỳ hạn 03 tháng của VIB cộng lãi biên 3,5%/năm. Lãi biên và biên độ sinh lời tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo đúng chính sách của VIB tại từng thời kỳ. Kỳ điều chỉnh lãi suất trên từng khế ước nhận nợ và cách xác định lãi suất cho vay phải tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo đúng chính sách của VIB từng thời kỳ.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 99, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Xóm 4, Thạch Thán, Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

AH 377907, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0515, do UBND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/12/2006, cấp cho hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng. Ngày 14/6/2011, Phòng tài nguyên và môi trường huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xác nhận đính chính tên chủ sử dụng đất: Hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng thành ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng theo đơn đề nghị đính chính đã được UBND xã Thạch Thán xác nhận ngày 13/6/2011. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số công chứng 2185/2011, quyền số 05 TP/CC-SCC/HĐTC được Văn phòng Công chứng Hà Đông, thành phố Hà Nội công chứng ngày 02/07/2011 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ với VIB nên khoản vay trở thành nợ quá hạn từ ngày 05/10/2012. Số tiền ông Tuấn, bà Thủy đã trả cho VIB tạm tính đến ngày 7/7/2022 là 18.664.814 đồng, trong đó nợ gốc 0 đồng, nợ lãi 18.664.814 đồng.

Dư nợ của ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy tạm tính đến 01/8/2022 là: 1.781.815.050 đồng (*Một tỷ, bảy trăm tám mươi một triệu, tám trăm mười lăm nghìn, không trăm năm mươi*) trong đó: Nợ gốc: 500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 21.896.498 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.259.918. 552 đồng.

Sau khi phát sinh nợ quá hạn, VIB đã đôn đốc, tạo điều kiện cho ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VIB, tuy nhiên ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Việc làm của ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy đã gây ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của VIB. Vì vậy, VIB đã tiến hành khởi kiện ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy tại TAND huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội do vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Từ những nội dung trình bày trên, Ngân hàng TMCP Quốc Tế (VIB) kính đề nghị quý tòa xem xét giải quyết những yêu cầu sau:

1. Buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải trả cho VIB số tiền: 1.781.815.050 đồng, trong đó bao gồm nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn nói trên tạm tính đến ngày 01/8/2022. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký với VIB và theo quy định của pháp luật cho đến khi ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy trả hết nợ.

2. Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng

TMCP QT được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp cho khoản vay để xử lý, thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 99, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Xóm 4, Thạch Thán, Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH 377907, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0515, do UBND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/12/2006, cấp cho hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng.

3. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì đề nghị Tòa án tuyên ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của bị đơn ông Tuấn và chị Thủy: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa, ông Tuấn xác nhận gia đình ông có vay của Ngân hàng VIB số tiền là 500.000.000 đồng vào thời điểm 05/7/2011. Mục đích của việc vay số tiền trên là để kinh doanh vật liệu xây dựng. Trong thời gian đầu khi kinh doanh vật liệu gia đình ông có nghiêm túc thực hiện việc trả lãi và đáo hạn theo khế ước của ngân hàng. Sau đó do suy thoái kinh tế và kinh doanh thua lỗ gia đình ông không còn khả năng trả lãi và gốc cho Ngân hàng. Hiện nay toàn bộ gia đình bố mẹ vợ ông (ông Bảo và bà Trọng) đang sinh sống trên mảnh đất thế chấp cho Ngân hàng và không có sự thay đổi gì về tài sản cho đến nay. Nay ông đề nghị Tòa án và Ngân hàng xem xét việc tính lãi suất của Ngân hàng đối với khoản vay trên của ông là cao.

Do làm ăn thua lỗ, bị phá sản, một mặt không thu hồi vốn được trong dân, vợ chồng ông lại hiếm muộn con, gia đình có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của UBND xã Thạch Thán). Để có thể hoàn thành trách nhiệm đối với Ngân hàng, gia đình ông có nguyện vọng xin trả toàn bộ phần gốc đã vay cho Ngân hàng số tiền là 500.000.000 đồng và trả thêm 150.000.000 đồng tiền lãi, số còn lại xin Ngân hàng miễn cho gia đình ông để gia đình ông có thể tắt toán khoản vay trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Bảo và bà Trọng trong quá trình thu thập chứng cứ không ý kiến gì về tài sản thế chấp và khoản vay của ông Tuấn, bà Thủy. Do ông Tuấn, bà Thủy có hoàn cảnh khó khăn như trên nên đề nghị Tòa án và Ngân hàng tạo điều kiện cho vợ chồng ông Tuấn, bà Thủy trả nợ gốc và xin miễn toàn bộ lãi để ông Tuấn, bà Thủy có điều kiện giải chấp tài sản đảm bảo trả lại cho ông, bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng và bị đơn ông Nguyễn Thanh T (người được bà Thủy và người liên quan ủy quyền) giữ nguyên quan điểm như trên. Do các bên không thống nhất được với nhau về khoản tiền lãi suất phải trả nên hòa giải không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 48/2022/DS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT đối với ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy.

1. Buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT(VIB) số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 069/HDTD1-VIB057/11 ngày 05/07/2011 và các khế ước nhận nợ. Tạm tính đến ngày 01/8/2022 là: 1.781.815.050 đồng (Một tỷ, bảy trăm tám mươi một triệu, tám trăm mười lăm nghìn, không trăm năm mươi) trong đó: Nợ gốc: 500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 21.896.498 đồng và nợ lãi quá hạn: 1.259.918.552 đồng và nợ lãi phát sinh kể từ ngày 02/8/2022 theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với VIB và theo quy định của pháp luật cho đến ngày ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy trả hết nợ cho VIB.

2. Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ với VIB, thì sau khi bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm thế chấp mà bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thế chấp, là: “ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 99, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Xóm 4, Thạch Thán, Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH 377907, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0515, do UBND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/12/2006, cấp cho hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng. Ngày 14/6/2011, Phòng tài nguyên và môi trường huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xác nhận đính chính tên chủ sử dụng đất: Hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng thành ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng theo đơn đề nghị đính chính đã được UBND xã Thạch Thán xác nhận ngày 13/6/2011 ” để thu hồi nợ cho VIB.

3. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP QT(VIB).

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Không đồng ý, ông Nguyễn Thanh T kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm. Ông Tuấn đề nghị Toà án cấp phúc thẩm: Tách riêng các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt. Đề nghị xem xét quyền lợi của các thành viên sinh sống trên thửa đất thế chấp. Đề nghị Ngân hàng TMCP QT xem xét tạo điều kiện cho gia đình ông có thể tất toán khoản vay với dư nợ gốc 500.000.000 đồng và được miễn giảm lãi, chỉ đóng một phần lãi trong khả năng của gia đình ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đương sự giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không xuất trình chứng cứ mới.

Tham gia phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, Toà án sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hiện đang sinh sống tại nhà đất thế chấp là con, cháu của ông Bảo, bà Trọng là: Anh Bùi Quang Vinh (con trai), chị Nguyễn Thị Thu Trang (con dâu), cháu Bùi Ngọc Hân (cháu nội), cháu Bùi Quang Đăng (cháu nội); đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm huỷ Bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Về tố tụng, ông Nguyễn Thanh T nộp đơn kháng cáo, nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định là hợp lệ.

Về nội dung, xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy đã vay vốn tại VIB Chi nhánh Nguyễn Huệ –PGD Thạch Thất với tổng số tiền là 500.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 069/HDTD1-VIB057/11 ngày 05/07/2011, thời hạn vay là 12 tháng, thời

hạn mỗi khế ước nhận nợ tối đa không quá 06 tháng; thời hạn hiệu lực của hợp đồng kể từ 05/7/2011 đến 05/7/2012; mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh vật liệu xây dựng; hình thức giải ngân: Tiền mặt; lãi suất 17,5%/năm, áp dụng tại thời điểm giải ngân, điều chỉnh 03 tháng/lần bằng điều chuyển vốn kinh doanh VND kỳ hạn 03 tháng của VIB cộng lãi biên 3,5%/năm. Lãi biên và biên độ sinh lời tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo đúng chính sách của VIB tại từng thời kỳ. Kỳ điều chỉnh lãi suất trên từng khế ước nhận nợ và cách xác định lãi suất cho vay phải tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo đúng chính sách của VIB từng thời kỳ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với VIB nên khoản vay trở thành nợ quá hạn từ ngày 05/10/2012. Số tiền ông Tuấn, bà Thủy đã trả cho VIB tạm tính đến ngày 7/7/2022 là 18.664.814 đồng, trong đó nợ gốc 0 đồng, nợ lãi 18.664.814 đồng.

Bản án dân sự sơ thẩm buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy trả cho VIB số tiền tính đến 01/8/2022 là: 1.781.815.050 đồng; trong đó: Nợ gốc: 500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 21.896.498 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.259.918. 552 đồng là phù hợp với Hợp đồng tín dụng, phù hợp với quy định của pháp luật. Các khoản tiền phải trả gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn trong Bản án dân sự sơ thẩm rất rõ ràng và cụ thể.

Xem xét yêu cầu kháng cáo của ông Tuấn đề nghị Ngân hàng TMCP QTxem xét tạo điều kiện cho gia đình ông có thể tắt toán khoản vay với dư nợ gốc 500.000.000 đồng và được miễn giảm lãi, chỉ đóng một phần lãi trong khả năng của gia đình ông; thấy rằng, khi ông Tuấn, bà Thủy vi phạm nghĩa vụ trả tiền thì đề nghị của ông Tuấn phải được sự đồng ý của bên có quyền dân sự là Ngân hàng theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005. Ngân hàng TMCP QT không chấp nhận đề nghị của ông Tuấn. Do đó, kháng cáo của ông Tuấn đề nghị được tắt toán khoản vay với dư nợ gốc 500.000.000 đồng và được miễn giảm lãi, chỉ đóng một phần lãi trong khả năng của gia đình ông Tuấn không có cơ sở để chấp nhận.

Về xử lý tài sản thế chấp: Để bảo đảm cho khoản vay trên ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng đã ký thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 99, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Xóm 4, Thạch Thán, Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH 377907, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0515, do UBND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/12/2006, cấp cho hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng. Ngày 14/6/2011, Phòng tài nguyên và môi trường huyện

Quốc Oai, thành phố Hà Nội xác nhận đính chính tên chủ sử dụng đất: Hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng thành ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng theo đơn đề nghị đính chính đã được UBND xã Thạch Thán xác nhận ngày 13/6/2011. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số công chứng 2185/2011, quyền số 05 TP/CC-SCC/HĐTC được Văn phòng Công chứng Hà Đông, thành phố Hà Nội, công chứng ngày 02/07/2011 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Bản án dân sự sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP QĐ đề nghị được xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy không có điều kiện thanh toán được khoản nợ nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Những người khác không phải là chủ sở hữu, sử dụng hợp pháp tài sản thế chấp hiện đang sinh sống tại nhà đất thế chấp là con, cháu của ông Bảo, bà Trọng là: Anh Bùi Quang Vinh, chị Nguyễn Thị Thu Trang, cháu Bùi Ngọc Hân, cháu Bùi Quang Đăng và những người khác (nếu có) có nghĩa vụ chấp hành Bản án có hiệu lực pháp luật khi xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của Bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Như phân tích trên, Bản án dân sự sơ thẩm đã căn cứ và áp dụng đúng các quy định của pháp luật hiện hành để xét xử vụ kiện, kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T không có căn cứ, không được chấp nhận; cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 30, 35, 39, 147, 148, 227, 228, 271, 273, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 290, 342, 348, 355, 471, 474, 478 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 130 của Luật đất đai năm 2003; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cho vay theo thỏa thuận; Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 và hướng dẫn tại Thông tư số 08/2018/TT-BTP về đăng ký biện pháp bảo đảm; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Luật thi hành án dân sự.

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 48/2022/DS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, cụ thể như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP QT đối với ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy.

2. Buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT(VIB) số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 069/HDTD1-VIB057/11 ngày 05/07/2011 và các khế ước nhận nợ. Tạm tính đến ngày 01/8/2022 là: 1.781.815.050 đồng (*một tỷ, bảy trăm tám mươi một triệu, tám trăm mười lăm nghìn, không trăm năm mươi đồng*) trong đó: Nợ gốc: 500.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 21.896.498 đồng và nợ lãi quá hạn: 1.259.918.552 đồng.

Kể từ ngày 02/8/2022, ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải thanh toán nợ lãi phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với VIB và theo quy định của pháp luật cho đến ngày ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy trả hết nợ cho VIB.

3. Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ với VIB, thì sau khi bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm thế chấp mà bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thế chấp, là: “ *Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 99, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Xóm 4, Thạch Thán, Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH 377907, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0515, do UBND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/12/2006, cấp cho hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng. Ngày 14/6/2011, Phòng tài nguyên và môi trường huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xác nhận đính chính tên chủ sử dụng đất: Hộ ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng thành ông Bùi Quang Bảo và bà Nguyễn Thị Trọng theo đơn đề nghị đính chính đã được UBND xã Thạch Thán xác nhận ngày 13/6/2011* ” để thu hồi nợ cho VIB.

4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP QT(VIB).

5. Quyền, nghĩa vụ khi thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về án phí:

* Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Thị Thủy phải chịu 32.727.225 đồng (*ba mươi hai triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi năm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng VIB số tiền tạm ứng án phí là 21.000.000 đồng (*hai mươi một triệu đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0011292 ngày 03/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

* Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0426 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- TAND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Viết Văn